

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 16/2022/DS-ST

Ngày: 12/8/2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Bé

2. Bà: Nguyễn Thị Hiền.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng mở phiên Tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số: 06/2022/TLST - DS ngày 09 tháng 3 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST – DS ngày 08 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn K; sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Số 5B/1 XVNT, P.7, TP. ĐL, tỉnh Lâm Đồng;

Chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã RM, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng;

“*Vắng mặt, có ý kiến xin vắng mặt*”

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P; sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Thôn 4, xã LS, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng;

“*Vắng mặt trong tất cả các lần triệu tập; mặt dù được cấp tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai của nguyên đơn ông Bùi Văn K thể hiện trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa hôm nay thì:

Do chỗ quen biết với nhau nên vào ngày 20/12/2019 ông có cho bà P mượn số tiền 40.000.000 đồng; hai bên có lập giấy ghi nội dung mượn tiền có bà P ký tên; ngày 28/4/2020 bà P trả 7.000.000 đồng; đến tháng 5/2020 trả tiếp 4.000.000 đồng số còn lại 29.000.000 đồng đến nay chưa trả; mặc dù ông đã đòi nhiều lần nhưng bà P cố tình lẩn tránh. Nay, ông đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị P phải trả cho ông số tiền 29.000.000 đồng.

Đối với tiền thuốc 2.000.000 đồng và tiền lãi suất tính từ ngày 20/11/2019 đến ngày 23/01/2022 là 6.330.000 đồng; tổng cộng là 8.330.000 đồng theo như đơn khởi kiện ngày 23/01/2022 thì ông xin rút; không yêu cầu Tòa án giải quyết (BL 17).

Ngoài ra, ông không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Theo lời trình bày của bị đơn bà Nguyễn Thị P tại “Đơn xin tường trình và xem xét” đề ngày 18/5/2022 gửi Tòa án được công bố tại phiên tòa hôm nay thì:

Việc bà vay mượn tiền và còn nợ ông K tổng cộng là 29.000.000 đồng là đúng. Tuy nhiên, nay vì điều kiện khó khăn bà đề nghị được trả mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ trên.

Ngoài ra, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm và xin được vắng mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án.

Tòa án không tiến hành hòa giải được; vì bị đơn luôn vắng mặt, mặc dù đã được cấp tổng đạt; niêm yết văn bản tố tụng hợp lệ.

Tại các bản khai, biên bản ghi lời khai nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự thì thấy rằng việc vay, mượn tiền giữa các đương sự là có thật. Tổng số tiền bà P vay mượn của ông K là 40.000.000 đồng; đã trả 02 lần tổng cộng là 11.000.000 đồng; số tiền còn lại chưa trả là 29.000.000 đồng.

Nay, ông K khởi kiện yêu cầu bà P trả cho ông số tiền 29.000.000 đồng là có căn cứ; Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu trả tiền thuốc và tiền lãi suất; tổng cộng là 8.330.000 đồng, trong quá trình giải quyết vụ án ông Bùi Văn K đã rút yêu cầu nêu trên, nên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) không đặt ra xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được công bố, thẩm định tại tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có “*Đơn xin tường trình và xem xét*” gửi Tòa án; và đều vắng mặt trong các buổi triệu tập làm việc; mặc dù, Tòa án đã cấp tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ; bị đơn có ý kiến xin vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu theo đơn khởi kiện đối với việc buộc bị đơn bà Nguyễn Thị P phải trả tiền 6.330.000 đồng tiền lãi suất và 2.000.000 đồng tiền thuốc chữa bệnh của nguyên đơn ông Bùi Văn K.

[3] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Xuất phát từ việc bà P trực tiếp vay mượn tiền của ông K với số tiền 40.000.000 đồng; khi ông K đòi thì bà P không trả, nên hai bên phát sinh tranh chấp. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điểm a, Khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ kiện “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa nguyên đơn ông Bùi Văn K và bị đơn bà Nguyễn Thị P.

Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

[4] Xét ý kiến và yêu cầu của các bên đương sự:

Ngày 20/12/2019 ông Bùi Văn K có cho bà Nguyễn Thị P mượn số tiền 40.000.000 đồng; đã trả 02 lần được 11.000.000 đồng; còn lại 29.000.000 đồng đến nay chưa trả cho ông K; mặc dù ông đã đòi nhiều lần nhưng không có kết quả; Mặt khác, thì tại “*Đơn xin tường trình và xem xét*” đề ngày 18/5/2022 của bị đơn bà Nguyễn Thị P gửi cho Tòa án thì bà cũng thống nhất như lời khai trình bày của ông K là đúng và bà đồng ý trả số tiền 29.000.000 đồng nêu trên cho ông Khải.

Xét yêu cầu của ông K là phù hợp với quy định của pháp luật, bị đơn cũng đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả là: 29.000.000 đồng x 5% = 1.450.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 147, 203, 235 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu theo đơn khởi kiện đối với việc buộc bị đơn bà Nguyễn Thị P phải trả tiền 6.330.000 đồng tiền lãi suất và 2.000.000 đồng tiền thuốc chữa bệnh. Tổng cộng là 8.330.000 đồng (*Tám triệu ba trăm, ba mươi nghìn đồng*) của nguyên đơn ông Bùi Văn K.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Văn K; buộc bị đơn bà Nguyễn Thị P phải trả cho ông Bùi Văn K số tiền 29.000.000 đồng (*Hai mươi chín triệu đồng*).

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự. Trường hợp đương sự chậm trả số tiền trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị P phải nộp số tiền 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Bùi Văn K số tiền 940.000 đồng (*Chín trăm bốn mươi nghìn đồng*) án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006117 ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày; kể từ ngày nhận được bản án hoặc được cấp tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định; để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- CC THADS huyện Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Hồng Chiến

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**